TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 15/6/2021

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Long
2. Ông Tạ Tất Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị ThA Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phùng Tiến A, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1987; Trú tại: xã Vĩnh Sơn, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn D sinh năm 1964 và Nguyễn Thị L sinh năm 1964; Vợ: Phùng Thị C sinh năm 1992; con: có 02 con (lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2013);

- Tiền án: 06. Cụ thể:

+ Tại bản án số 43/2007/HSST ngày 28/9/2007 của TAND huyện Vĩnh Tường xử phạt A 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản 1.500.000đ). Ngày 21/01/2008, A chấp hành xong hình phạt tù, tháng 7/2008 A chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2010/HSST ngày 29/10/2010 của TAND huyện Vĩnh Tường áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt A 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đối với hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 2.068.000đ vào ngày 12/6/2010). Ngày 27/5/2011, A chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 90/2013/HSST ngày 12/11/2013 của TAND huyện Vĩnh Tường áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt A 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đối với hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 10.000.000đ vào ngày 04/5/2013).

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 225/2013/HSST ngày 26/11/2013 của TAND thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt A 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đối với 02 lần A trộm cắp tài sản vào ngày 27/01/2013 và 08/7/2013 có tổng giá trị là 24.780.000đ).

+ Tại bản án số 31/2014/HSST ngày 10/4/2014 của TAND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 và điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt A 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đối với hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 14.507.000đ vào ngày 24/02/2013). Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án số 90/2013/HSST ngày 12/11/2013 của TAND huyện Vĩnh Tường và hình phạt 30 tháng tù tại Bản án số 225/2013/HSST ngày 26/11/2013 của TAND thành phố Việt Trì buộc A phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba bản án là 06 năm 03 tháng tù.

+ Tại bản án số 48/2014/HSST ngày 09/5/2014 của TAND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 250, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt A 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" (đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của A vào ngày 22/12/2012).

Ngày 04/8/2014, TAND huyện Mê Linh - thành phố Hà Nội ra quyết định số 02/2014/QĐ-CA quyết định tổng hợp hai bản án: Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2014/HSST ngày 10/4/2014 của TAND huyện Mê Linh - TP. Hà Nội và bản án hình sự sơ thẩm số 48/2014/HSST ngày 09/5/2014 của TAND huyện Mê Linh - TP. Hà Nội, buộc Phùng Tiến A phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 07 năm 06 tháng tù. Phùng Tiến A đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 24/7/2020.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 27/5/2002, Phùng Tiến A bị Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định số 1897 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng (Tam Điệp - Ninh Bình) do nhiều lần trộm cắp tài sản, đã được giáo dục nhưng không chịu sửa chữa, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 29/01/2004.

+ Ngày 14/10/2006, A bị Công an xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền (200.000đ) do có hành vi "Trộm cắp vặt", vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 18 Nghị định 150/2005/NĐ-CP ngày 12/12/2005 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội. A chấp hành việc nộp phạt xong ngày 14/10/2006.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/02/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm1982. Trú tại: thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, Phùng Tiến A đi bộ một mình từ nhà ở của A đến xã T, huyện Vĩnh Tường mục đích để bắt chuột tại cánh đồng. Khi đi, A cầm theo 01 chiếc vợt lưới có cán bằng tre dài 214cm, 01 chiếc túi vải, 01 chiếc đèn pin đội đầu. A đi theo đường liên xã đến xã T, huyện Vĩnh Tường rồi rẽ trái vào đường Quốc lộ 2A và đi theo hướng đi thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Khi đi đến bãi đỗ xe ô tô tải của anh Nguyễn Văn H nằm ven đường Quốc lộ 2A thuộc thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường thì A đi ra phía sau bãi đỗ xe ô tô này rồi đi dọc theo bờ kênh cạnh đó, đi qua cầu sang bờ kênh bên kia. Lúc này, A quan sát thấy trên bờ kênh đối diện (có cầu bắc sang) ở phía sau quán ăn sáng của anh Phan Văn H, sinh năm 1977 ở thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường có 01 con dê giống cái, lông màu đen trắng của A Nguyễn Văn H đang được nuôi thả tại đây nhưng không có ai trông giữ nên A đã nảy sinh ý định trộm cắp con dê này bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. A đi đến gần vị trí con dê, dùng hai tay cầm chiếc vợt lưới mang theo chụp bắt được con dê này vào trong lưới, vặn đầu chiếc vợt lưới lại rồi ôm con dê cùng chiếc vợt lưới đi theo lối vào ban đầu ra đường Quốc lộ 2A để tẩu thoát. Lúc này, anh Hiệp đang làm đồ ăn sáng tại quán của mình thì nghe thấy tiếng dê kêu và chó sủa, anh Hiệp đi ra phía sau quán thì nhìn thấy A đã bắt trộm được con dê của anh H và bỏ chạy, anh Hiệp hô to nhiều lần "Có trộm". Khi A đi đến vị trí sau bãi đỗ xe ô tô của anh H thì nghe thấy tiếng anh H hô và thấy có người dân chạy ra, A đã bỏ lại chiếc vợt lưới đựng con dê bên trong tại vị trí bãi đỗ xe ô tô của anh H và bỏ chạy theo hướng về phía xã Đại Đồng nhưng chạy được khoảng 20m thì bị anh H cùng một số người dân xung quanh và người đi đường bắt giữ lại. A giằng co với mọi người với mục đích để tẩu thoát nên đã bị một số người dùng chân tay không đánh, khống chế A, sau đó trình báo sự việc đến Công an xã T và Công an huyện Vĩnh Tường.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) con dê giống cái, lông màu đen trắng có trọng lượng 29kg, còn sống và khỏe mạnh bình thường, A khai nhận đây là con dê

mà A đã trộm cắp được của anh Nguyễn Văn H; 01 (một) khẩu trang bằng vải màu đỏ (đã cũ), 01 (một) chiếc mũ len màu đen xám (đã cũ), 01 (một) chiếc vợt lưới có cán bằng tre dài 214cm, 01 (một) chiếc đèn pin đội đầu màu xám (đã cũ).

Quá trình điều tra, ông Phùng Văn D, sinh năm 1964 (bố đẻ Phùng Tiến A) đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra những đồ vật, tài sản gồm: 01 (một) đôi tất màu trắng (đã cũ); 01 (một) đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng (đã cũ); 01 (một) chiếc quần dài màu đen (đã cũ); 01 (một) chiếc áo khoác gió màu xanh rêu (đã cũ); 01 (một) chiếc áo khoác nỉ màu xanh (đã cũ) là trang phục mà Phùng Tiến A mặc trên người trong khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Ngoài ra, Phùng Tiến A đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại GALAXY A51 màu xanh có số IMEI1: 355036112838656, số IMEI2: 355037112838654 (đã cũ), bên trong có 01 thẻ sim in hàng số 8984 04800 00589 80003 và 01 thẻ sim in hàng số 8401 1809 1223 3043 WD, đây là chiếc điện thoại di động mà A mang theo trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên

Ngày 18/12/2020, Cơ quan CSĐT Công huyện Vĩnh Tường ra Yêu cầu định giá tài sản số 04 gửi Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường đề nghị định giá, xác định giá trị của con dê mà Phùng Tiến A đã trộm cắp được của A Nguyễn Văn H nêu trên. Ngày 22/12/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường đã ra Bản kết luận định giá tài sản số 154/KL-HĐĐGTTHS xác định giá trị của 01 con dê nêu trên là: 4.350.000 đồng (Bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi được Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận định giá tài sản trên, Phùng Tiến A và A Nguyễn Văn H đều đồng ý, không có thắc mắc gì.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn H đã cung cấp cho cơ quan điều tra 01 đoạn video thu từ hệ thống camera an ninh tại khu vực hiện trường vụ trộm cắp tài sản và 01 đoạn video do A quay lại bằng điện thoại ghi lại quá trình người dân đuổi bắt A và hình ảnh của 01 đối tượng nam giới khác điều khiển xe mô tô gần hiện trường vụ trộm cắp tài sản.

Ngày 07/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 40, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 02 đoạn video do anh H cung cấp. Ngày 21/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Bản kết luận giám định số 230/KLGĐ đối với 02 đoạn video thu được trong vụ Trộm cắp tài sản nêu trên. Theo đó kết luận như sau:

- Trích xuất được 10 (mười) ảnh mô tả đặc điểm, hành động của người và phương tiện xuất hiện trong tập tin video có tên: "QXMG7044.MP4" (gồm các ảnh từ 1 đến 10).

- Trích xuất được 02 (hai) ảnh mô tả đặc điểm, hành động của những người xuất hiện trong tập tin video có tên: "JKGA9958.MP4" (ảnh 11 và 12).

- Toàn bộ ảnh nêu trên được thể hiện trong 01 (một) bản ảnh giám định.

- 02 (hai) tập tin video gửi giám định được sao in trong 01 (một) đĩa DVD có chữ ký của giám định viên.

Bản ảnh giám định được thuyết minh như sau:

Ảnh 1, 2: Xuất hiện 01 người nam mặc áo dài tay thẫm màu, quần dài sáng màu (Người A) điều khiển 01 xe mô tô thẫm màu đi trên đường theo hướng từ phải qua trái. Người A ngồi trên xe mô tô dùng chân đẩy xe mô tô đi, sau đó bật đèn chiếu sáng phía trước và điều khiển xe đi chậm trên đường.

Ảnh 3, 4: Người A điều khiển xe mô tô quay ngược lại đi chậm trên đường theo hướng từ trái qua phải.

Ảnh 5, 6: Người A tiếp tục điều khiển xe mô tô quay ngược lại đi chậm trên đường hướng từ phải qua trái; người A có hành động dùng chân đẩy xe mô tô.

Ảnh 7: Người A tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại đi chậm trên đường theo hướng từ trái qua phải rồi đi khuất khỏi quan sát.

Ảnh 8: Người A tiếp tục đi chậm trên đường hướng từ phải sang trái.

Ảnh 9: Người A điều khiển xe mô tô đi chậm trên đường hướng từ trái sang phải, người A có động tác quay đầu nhìn về phía sau bên trái.

Ảnh 10: Người A đi sang làn đường ngược chiều và tiếp tục có hành động quay đầu nhìn về phía sau bên trái, sau đó đi khuất khỏi quan sát.

Ảnh 11, 12: Trên video xuất hiện 01 người nam đội mũ bảo hiểm thẫm màu, quần áo tối màu đang dùng 2 tay nắm, giữ 2 tay của 01 người nam khác mặc áo cộc tay sáng màu, quần dài tối màu đang nằm trên đất, bên cạnh người nam đang nằm trên đất này có 01 vợt gắn lưới, bên trong lưới có một số con vật không xác định được cụ thể đặc điểm.

Cơ quan điều tra tiến hành cho A quan sát bản ảnh giám định, A xác định "người nam khác" mặc áo cộc tay sáng màu, quần dài tối màu đang nằm trên đất tại ảnh số 11 và 12 trong bản ảnh giám định chính là A còn người nam giới (ký hiệu người A) trong các ảnh từ số 01 đến số 10 và người nam giới đội mũ bảo hiểm thẫm màu, mặc quần áo tối màu nắm giữ 2 tay của A tại ảnh số 11 và 12 trong bản ảnh giám định A đều không biết là ai, ở đâu. Anh H cũng không nhận ra, không quen biết người nam giới ký hiệu "Người A" và người nam đội mũ bảo hiểm trong bản ảnh giám định.

Ngày 13/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 48 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số và điện tử (phân tích dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn trong thời gian từ ngày 15/12/2020 đến ngày 16/12/2020) đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn

hiệu SAMSUNG, màu xA, có số Imei1: 355036112838656, Imei2: 355037112838654, bên trong điện thoại có 01 thẻ sim in hàng số 8984048000058980003 và 01 thẻ sim in hàng số 8401180912233043 WD là chiếc điện thoại của A giao nộp để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 21/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 231/KLGĐ, kết luận:

Trích xuất dữ liệu trong điện thoại SAMSUNG và 02 thẻ sim gửi giám định, không khôi phục được do không thấy dữ liệu đã xóa. Qua phân tích dữ liệu thấy: Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, có số IMEI1: 355036112838656, IMEI2: 355037112838654 có 27 tin nhắn SMS, 67 cuộc gọi trong lịch sử cuộc gọi, 260 tin nhắn Zalo, 72 tin nhắn Facebook Messenger; Thẻ sim có in hàng số 8984048000058980003 và thẻ sim có in hàng số 8401180912233043 WD: Không có tin nhắn và lịch sử cuộc gọi. Dữ liệu trích xuất được in vào 01 Phụ lục. Kèm theo Kết luận giám định: 01 Phụ lục có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung bản kết luận giám định nêu trên cho Phùng Tiến A biết, A đồng ý với nội dung bản kết luận giám định, không có ý kiến thắc mắc gì. Qua kiểm tra nội dung các tin nhắn nêu trên xác định không có tin nhắn nào liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/12/2020 tại xã T, huyện Vĩnh Tường của Phùng Tiến A hoặc liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật khác.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS-VT ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Phùng Tiến A về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phùng Tiến A và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo A từ 03 năm tù đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/02/2021. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2].Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ 50 phút ngày 16/12/2020, lợi dụng gia đình anh Nguyễn Văn H nuôi thả dê tại bờ kênh phía sau bãi đỗ xe ô tô tải của gia đình anh H nằm ven đường quốc lộ 2A không có ai trông giữ nên Phùng Tiến A đã lén lút dùng vợt lưới đem theo trộm cắp được 01 con dê giống cái, lông màu đen trắng, nặng 29kg (còn sống), có giá trị 4.350.000 đồng (Bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được 01 con dê trên, Phùng Tiến A bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ và trình báo cơ quan Công an. Ngay sau đó, Công an xã T phối hợp cùng Công an huyện Vĩnh Tường đã đưa Phùng Tiến A cùng tang vật chứng liên quan gồm 01 con dê cái (còn sống), 01 vợt lưới, 01 mũ len, 01 khẩu trang, 01 đèn pin (đã cũ) về trụ sở làm việc theo quy định.

Phùng Tiến A đã có 05 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 tiền án về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chưa được xóa án tích đã tái phạm, do vậy hành vi nêu trên của Phùng Tiến A đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Điểm g khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...

g) Tái phạm nguy hiểm".

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội bị quần chúng nhân dân lên án. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội

phạm ở địa phương, hiện nay trên địa bàn huyện Vĩnh Tường nói riêng cũng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc nói chung tình hình trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo đã có 05 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", 01 tiền án về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chưa được xóa án tích và đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại con dê cho anh Nguyễn Văn H. Sau khi nhận lại tài sản anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình đuổi bắt quả tang bị cáo trộm cắp tài sản, bị cáo đã bị một số người dân đánh bị xây xát, rách da tại vùng đầu bên phải, vùng mặt, mí mắt phải và sưng nề cánh tay trái nên lực lượng Công an đã đưa bị cáo đến sơ cứu tại Trạm y tế xã T rồi được gia đình chuyển đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Tường đến ngày 19/12/2020 thì ra viện. Quá trình điều tra bị cáo từ chối giám định thương tích của mình, đến nay thương tích của bị cáo đã hoàn toàn bình phục, bị cáo không có yêu cầu đề nghị gì về thương tích của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với những người đánh bị cáo là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dê giống cái, lông màu đen trắng có trọng lượng 29kg, còn sống và khỏe mạnh bình thường, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H.

Đối với 01 chiếc vợt có cán bằng tre dài 214cm, 01 chiếc đèn pin đội đầu, 01

khẩu trang bằng vải màu đỏ và 01 chiếc mũ len màu đen-xám không còn giá trị sử dụng, qua điều tra xác định đây là tài sản bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 đôi tất màu trắng, 01 đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng, 01 chiếc quần dài da màu đen, 01 chiếc áo khoác gió màu xanh rêu, 01 chiếc áo khoác nỉ màu xA, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A51, số IMEI1: 355036112838656, số IMEI2: 355037112838654, màu xanh, bên trong có 01 thẻ sim in hàng số 8984048000058980003 và 01 thẻ sim in hàng số 8401180912233043 WD là tài sản hợp pháp của bị cáo và không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản. Trước khi xét xử, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp trước số tiền 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo nên không cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án mà trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Xác nhận bị cáo A đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phùng Tiến A phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Tiến A 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 20/02/2021)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Trả lại cho Phùng Tiến A 01 đôi tất màu trắng, 01 đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng, 01 chiếc quần dài da màu đen, 01 chiếc áo khoác gió màu xanh rêu, 01 chiếc áo khoác nỉ màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A51, số IMEI1: 355036112838656, số IMEI2: 355037112838654, màu xanh, bên trong có 01 thẻ sim in hàng số 8984048000058980003 và 01 thẻ sim in hàng số 8401180912233043 WD.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vợt có cán bằng tre dài 214cm, 01 chiếc đèn pin đội đầu, 01 khẩu trang bằng vải màu đỏ và 01 chiếc mũ lên màu đen-xám.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Phùng Tiến A đã tự nguyện nộp đủ 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Vĩnh Tường;*
- *CA huyện Vĩnh Tường;*
- *THADS huyện Vĩnh Tường;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Sở tư pháp;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu HS + VP;*